TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 09/5/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Hoàng Thị Thu Hà.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Thủy và ông Nguyễn Hữu Lõi

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Nhàn – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST- HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022, các quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/HSST- QĐ ngày 18/4/2022 và số 14/2022/HSST- QĐ ngày 26/4/2022 đối với bị cáo:

1.Nguyễn Thành C, sinh năm 1988 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn A, xã Hòa T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành D, sinh năm 1968 và bà Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1968; bị cáo có vợ là Đào Thị Út L và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 23/2015/HSST ngày 20/4/2015, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội Đánh bạc (Chưa chấp hành xong các quyết định khác trong bản án); bị cáo được Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại – có mặt.

2.Bị hại: Anh Huỳnh Thế B (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Huỳnh Tấn S và bà Lý Thị H (cha đẻ, mẹ đẻ); vắng mặt.

Cùng địa chỉ: T 11, xã N, huyện Đ, Đắk Nông.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Chu Thanh B; vắng mặt

Địa chỉ: T4, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

4.Những người tham gia tố tụng khác:

** Người làm chứng:*

4.1. Anh Hoàng Quốc T; vắng mặt

Địa chỉ: T3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

4.2. Anh Hoàng Quốc C; vắng mặt

Địa chỉ: T 11, xã N, huyện Đ, Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 24/10/2021, Nguyễn Thành C, có giấy phép lái xe hạng E theo quy định, điều khiển xe ô tô Toyota Fortuner 07 chỗ ngồi, Biển kiểm soát: 47A - xxx.60, từ Thành phố H về tỉnh Đắk Lắk. Đến 22 giờ 20 phút cùng ngày, C điều khiển xe đến km 1861 + 650, trên Quốc lộ 14, thuộc T10, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Lúc này C điều khiển xe với tốc độ khoảng 60km/h, đồng thời lấn sang làn đường bên trái khoảng 20cm. Cùng thời điểm này anh Huỳnh Thế B, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 48B1 - xxx.79, theo hướng ngược lại và lấn sang làn đường bên trái theo chiều đi của mình. Khi hai xe cách nhau khoảng 30 m, C phát hiện anh B chuyển hướng xe từ làn đường bên trái sang làn đường bên phải, C nghĩ anh B điều khiển xe tránh xe của mình nên điều khiển xe đi bình thường, khi hai xe cách nhau khoảng 03m, do bất ngờ nên C đánh lái cho xe chạy sang bên trái để tránh xe anh B thì xe anh B đâm thẳng trực diện vào xe C, anh B bị hất văng, đẩy lùi về phía sau, xe ô tô do C điều khiển chạy thêm khoảng 05m thì dừng lại. Hậu quả, anh Huỳnh Thế B tử vong tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều thẳng, không có giải phân cách cố định, mặt đường trải nhựa rộng 11,10m. Trên mặt đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng, chia thành hai phần, phía bên phải mỗi phần đường có vạch kẻ màu trắng liền. Chọn hướng khám nghiệm theo chiều Thành phố G đi huyện Đ xác định: 01 vết hằn lốp màu đen, ký hiệu (1); ký hiệu (2) là vết hằn lốp màu vàng (đất); ký hiệu (3) là vết cày đứt quãng không liên tục; ký hiệu (4) là xe ô tô biển kiểm soát: 47A - xxx.60; ký hiệu (5) là vùng dịch màu hồng (máu); ký hiệu (6) là bánh trước xe mô tô biển kiểm soát: 48 B1 - xxx.79; ký hiệu (7) là xe mô tô biển số: 48B1 - xxx.79; ký hiệu (8) là vị trí tử thi; ký hiệu (9) là khu vực va chạm ban đầu. Lấy trụ điện số: 477 ĐSO/128 lề bên phải theo hướng khám nghiệm làm mốc cố định, lấy mép đường bên phải theo hướng khám làm mép đường chuẩn, xác định: Tại hiện trường có 01 vết hằn hình vòng cung kích thước (0,50 x 0,05) m, tâm vết hằn cách mép đường chuẩn là: 6,10m, cách điểm va chạm (9) là: 0,50m. Đồng thời, tại hiện trường thể hiện có 01 vết hằn lốp theo phương thẳng có chiều hướng từ phải sang trái, kích thước (4,30 x 0,20)m, đầu vết hằn cách mép đường chuẩn là: 5,90m, cuối vết hằn nằm dưới lốp sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 47A - xxx.60, cách mép đường chuẩn: 7,45m; đầu vết hằn cách tâm vết hằn (1): 1,10m. Song song với vết hằn (2) có vết hằn phía bên trái do lốp sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát: 47A - xxx.60 tạo thành, kích thước (2,85 x 0,20)m. Đầu hai vết hằn này cách nhau là: 2,0m có chiều hướng từ Thành phố G về hướng huyện Đ.

Tiếp tục khám nghiệm về hướng huyện Đ phát hiện 01 vết cày sâu đứt quãng không liên tục, có chiều dài: 14,20m, đầu vết cày rộng: 0,02m, sâu 0,01m, cuối vết cày rộng: 0,10m, vết cày đứt quãng (3) có chiều hướng từ Thành phố G về hướng huyện Đ. Đầu vết cày (3) này cách mép đường chuẩn là 6,55m, cuối vết cày nằm dưới xe mô tô biển kiểm soát: 48B1 – 259.79, cách mép đường chẩn: 9,40m. Đầu vết cày (3) cách tâm vết hằn (1) là: 1,60m.

Tại hiện trường xe ô tô biển kiểm soát: 47A - xxx.60 đậu trên phần đường bên trái Quốc lộ 14, theo hướng đi từ Thành phố G về hướng huyện Đ và chếch vào lề bên trái, đuôi xe hướng chếch qua lề bên phải đường. Từ tâm trục bánh trước bên trái xe (4) đến mép đường chuẩn là: 8,40m, từ tâm trục bánh sau bên trái xe (4) đến mép đường chuẩn là: 7,45m. Tiếp tục khám nghiệm phát hiện tại hiện trường vành bánh trước xe mô tô biển kiểm soát: 48B1 - xxx.79 bị gãy rời nằm bên trái trên mặt đường, cách mép đường chuẩn là: 8,50m, cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát: 47A - xxx.60 là: 4,70m. Xe mô tô biển kiểm soát: 48B1 - xxx.79 nằm sát mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm, cách mép đường chuẩn là: 9,40m.

Từ các dấu vết và vật chứng tại hiện trường xác định điểm va chạm (9) cách mép đường chuẩn là: 6,40m, cách tâm trục sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát: 47A - xxx.60 là: 4,85m; cách tâm trục giữa xe mô tô biển kiểm soát: 48B1 - xxx.79 là: 15,25m. Như vậy, Nguyễn Thành C đã điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái dẫn đến tai nạn.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Xe ô tô biển kiểm soát 47A - xxx.60, xe mô tô biển kiểm soát 48B1 - xxx.79 xác định bị bung vỡ, hư hỏng, biến dạng phù hợp với các dấu vết có trên hiện trường.

Tại bản Kết luận Giám định Pháp y về tử thi số: 99/TT ngày 08/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận: anh Huỳnh Thế B bị nứt vỡ xương vòm sọ từ vùng thái dương phải qua vùng chẩm sang vùng thái dương trái; màng cứng thủng rách lộ tổ chức não; gãy xương sườn 4, 5 cung trước trái; gãy kín 1/3 giữa hai xương cẳng chân phải; gãy hở 1/3 dưới đùi trái; gãy hở lộ nhiều mảnh xương tại 1/3 dưới cẳng chân trái. Nguyên nhân dẫn đến tử vong là do chấn thương sọ não/đa chấn thương.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐGTS ngày 14/02/2022, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: giá trị thiệt hại tính thành tiền của xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu vàng - đen, biển kiểm soát: 48B1-xxx.79 là 4.654.000 đồng *(bốn triệu sáu trăm năm mươi bốn ngàn đồng)*

Tại bản cáo trạng số 14/CT – VKS- ĐS ngày 08/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố Nguyễn Thành C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 38 của BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

-Về hình phạt bổ sung: Bị cáo C ngoài công việc chính lái xe bị cáo không còn công việc khác, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS.

- Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Huỳnh Tấn S và bà Lý Thị H đã tự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng, tài sản. Không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát: 47A - xxx.60 cho Nguyễn Thành C và xe mô tô biển kiểm soát: 48B1 - xxx.79 cho người đại diện hợp pháp của anh Huỳnh Thế B là ông Huỳnh Tấn S.

- Đối với 01 giấy phép lái xe số hạng E số 6601307xxx do sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 17/7/2017 cho Nguyễn Thành C, do không áp dụng khoản 5 Điều 260 BLHS cấm hành nghề đối với bị cáo C. Đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo C theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Huỳnh Tấn S và bà Lý Thị H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, Quyết định tố tụng*: Của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố không có khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường; kết quả khám nghiệm phương tiện giao thông; kết quả khám nghiệm pháp y về tử thi số 99/TT ngày 08/11/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đ. Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 24/10/2021, Nguyễn Thành C có giấy phép lái xe hạng E theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47A - xxx.60 theo hướng từ Thành phố G đến Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi C điều khiển xe đến km 1861 + 650, trên Quốc lộ 14, thuộc T10, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát: 48B1 - xxx.79 do anh Huỳnh Thế B điều khiển xe ngược chiều. Nguyên nhân xảy ra tai nạn, được xác định lỗi do bị cáo C điều khiển xe lấn sang làn đường bên trái và đánh lái sang trái sai quy định nên đã va chạm với xe mô tô do anh B điều khiển, hậu quả:

anh Huỳnh Thế B tử vong tại chỗ; xe mô tô biển kiểm soát: 48B1 - xxx.79 bị hư hỏng với số tiền 4.654.000 đồng.

Như vậy, hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thành C đã vi phạm Điều 13, khoản 1 Điều 17 của Luật giao thông đường bộ.

Tại Điều 13 quy định:

Sử dụng làn đường:

1. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn.

2. Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường, xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên trái.

Điều 17. Tránh xe đi ngược chiều

1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình.

Vì vậy, hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thanh C đã đủ yếu tố cấu thành tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.

b)...

2. ..."

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác. Đáng lẽ ra khi tham gia giao thông bị cáo phải nhận thức được chỉ được lấn đường ở những nơi cho phép khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định lấn, phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều đi của mình. Nhưng do bị cáo không chấp hành các quy tắc tham gia giao thông nên dẫn đến gây tai nạn cho bị hại, vấn đề này do bị cáo chủ quan, coi thường pháp luật. Hậu quả dẫn đến anh B chết tại chỗ, 02 xe ô tô và mô tô bị hư hỏng nặng. Tuy nhiên, bị hại anh B cũng có 01 một phần lỗi khi tham gia giao thông, cụ thể là " điều khiển xe khi qua đường theo hướng từ trái qua phải theo chiều đi của mình, không đảm bảo an toàn về khoảng cách (cách nhau khoảng 30m), nên khi phát hiện anh B qua đường như vậy, thì do sợ đâm thẳng với anh B nên bị cáo C đã đánh lái sang trái để tránh xe anh B theo chiều đi của mình, đúng lúc đó anh B cũng cho xe sang phần đường của mình, dẫn đến hậu quả đâm thẳng trực tiếp, đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có vạch phân chia hai làn đường, là

vạch đứt (nên được vượt). Do khoảng cách qua đường không đảm bảo an toàn bị cáo không đi đúng phần đường của mình nên mới dẫn đến hậu quả tai nạn xảy ra. Mặc dù, lỗi là vô ý nhưng hành vi của bị cáo đã gây hậu quả nghiệm trọng. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[3.1] Tuy nhiên, hậu quả xảy ra là nằm ngoài mong muốn của bị cáo. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã cố gắng hết khả năng tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả về tính mạng và tài sản cho bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tai nạn xảy ra thì phía bị hại anh B cũng có 01 phần lỗi; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn bên người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Do bị cáo có hai trình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 nên HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung theo quy định tại khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

[3.2.] về tính tiết tăng nặng: Bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án số 23/2015/HSST ngày 20/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, không áp dụng tiết tăng nặng là ***tái phạm*** vì: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thì tội phạm này được phân loại là tội phạm nghiệm trọng. Nên căn cứ khoản 1 Điều 53 quy định "*tái phạm là trường hợp người bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiên hành vi do lỗi cố ý hoặc thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất ngiêm trọng, hoặc đặc biệt nghiêm trọng"*. Vì vậy, để áp dụng có lợi cho bị cáo theo quy định trên, HĐXX không áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.2] Từ phân tích trên HĐXX nhận thấy phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về điều luật áp dụng và phần hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo ngoài công việc chính lái xe bị cáo không còn công việc khác, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Huỳnh Tấn S và bà Lý Thị H đã tự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng, tài sản. Không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: HĐXX xét thấy Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại các tài sản sau cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên chấp nhận, cụ thể:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song trả lại 01 ô tô biển kiểm soát: 47A - xxx.60 cho Nguyễn Thành C (để giao trả cho anh Chu Thanh B theo hợp đồng thuê xe đã được C và anh B chứng thực).

- 01 mô tô biển kiểm soát: 48B1 - xxx.79 cho đại diện hợp pháp của anh Huỳnh Thế B là ông Huỳnh Tấn S.

- Đối với 01 giấy phép lái xe số hạng E số 66013079xxxx do sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 17/7/2017, do không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 53, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Không áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề.

[3] Về bồi thường thiệt hại: Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Huỳnh Tấn S và bà Lý Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông trả lại các tài sản sau cho các chủ sở hữu hợp pháp,cụ thể:

- Trả lại 01 ô tô biển kiểm soát: 47A - xxx.60 cho Nguyễn Thành C (để giao trả cho anh Chu Thanh B theo hợp đồng thuê xe đã được C và anh B chứng thực).
- Trả lại 01 mô tô biển kiểm soát: 48B1 - xxx.79 cho ông Huỳnh Tấn S.
- Trả lại cho Nguyễn Thành C 01 giấy phép lái xe số hạng E số 66013079xxxx do sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 17/7/2017 (Tòa án đã lập biên bản giao trả cho bị cáo theo quy định).

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký tên và đóng dấu)

Hoàng Thị Thu Hà

***Nơi nhận**:*
- *TAND tỉnh Đ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đ;*
- *VKSND huyện Đắk Song;*
- *CA huyện Đắk Song;*
- *Chi cục THA DS huyện Đ;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;*
- Lưu hồ sơ.